

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CT
TỈNH QN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2018/HS-ST
Ngày 10/10/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C T, TỈNH Q N

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đoàn Hồng Thắng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Xuân Xinh và bà Phạm Thị Hương

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Văn Thành - Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C T, tỉnh Q N tham gia phiên tòa:
Ông Lam Xuân Cao - Kiểm sát viên.

Trong ngày 10 tháng 10 năm 2018, tại Tòa án nhân dân huyện C T, tỉnh Q N xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số: 05/2018/TLST-HS ngày 26 tháng 7 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2018/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 9 năm 2018 đối với bị cáo: **Phạm Văn Q** - Sinh ngày 02/6/1992, tại huyện C T, tỉnh Q N; Nơi cư trú: Thôn H T, xã Đ T, huyện CT, tỉnh Q N; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hoá (học vấn): lớp 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Đức D (đã chết) và bà Bùi Thị L (đã chết); Vợ, con: chưa có; Tiền án: Không, tiền sự: Không; Hiện đang tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Những bị hại:

1, Ông Đào Xuân T sinh năm 1972 (đã chết)

- **Người đại diện hợp pháp cho bị hại Đào Xuân Tr:** Bà Nguyễn Thị H (vợ của bị hại Tr) sinh năm 1973, trú tại: Thôn H T, xã Đ T, huyện C T, tỉnh Q N. Có mặt

2, Ông Vũ Văn Ch sinh năm 1961 (đã chết)

- **Người đại diện hợp pháp cho bị hại Vũ Văn Ch:** Anh Vũ Văn Ch (Con đẻ của bị hại Ch) Sinh năm 1983, trú tại: Thôn N Đ, xã Đ T, huyện C T, tỉnh Q N, Có mặt

- **Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:** Anh Phạm Đức Kh sinh năm 1988
Địa chỉ: thôn H T, xã Đ T, huyện CT, tỉnh Q N. Có mặt.

Những người làm chứng: Các anh Trần Văn T, Phạm Trung K, Hoàng Văn T, Hoàng Văn H, Nông Văn H, Nông Văn Tr, Đoàn Văn Th đều vắng mặt; chị Phạm Thị Q có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án

được tóm tắt như sau:

Phạm Văn Q (có giấy phép lái xe) điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 14C-083.83 của gia đình chở vật liệu xây dựng. Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 03/02/2018, Q điều khiển xe từ trường cấp 3 thuộc thị trấn C T, huyện C T về nhà theo hướng thị trấn CT đi xã Đ T, huyện C T. Khi đi đến đoạn đường thuộc thôn Tr X, xã Đ T, huyện C T thì xe ô tô bị hỏng hệ thống ly hợp nên Q đỗ xe ô tô trên đường. Sau khi hỏng xe ô tô, Q không đưa xe vào mép đường, Q bật đèn tín hiệu thấy không sáng nên Q tắt máy và khóa cửa xe. Sau đó Q tìm vật dụng để cảnh báo nguy hiểm nhưng không có nên gọi điện cho em gái là Phạm Thị Q đến đón Q về nhà. Khi về đến nhà, Q điện thoại cho anh Đoàn Văn Th (là thợ sửa xe ô tô) để sửa xe cho Q. Nhưng do anh Th bận không sửa được ngay xe cho Q. Đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày anh Phạm Đức Kh (là anh trai Q) nhờ Q lái xe ô tô biển kiểm soát 14C-057.14 để chở hàng cho Kh, Q đồng ý. Trong thời gian lái xe ô tô Biển kiểm soát 14C-057.14 hộ anh Kh đến khoảng 19 giờ cùng ngày, Q biết được tin ông Đào Xuân Tr là trưởng công an xã Đ T, huyện C T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 14H8-000.50 chở phía sau ông Vũ Văn Ch đâm vào phía sau xe ô tô biển kiểm soát 14C-083.83 của Q đang đỗ trên đường. Hậu quả ông Tr và ông Ch tử vong, xe mô tô bị hư hỏng.

Kết quả khám nghiệm hiện trường thể hiện: Hiện trường nơi xảy ra vụ tai nạn giao thông là đường bê tông liên xã thuộc thôn Tr X, xã Đ T, huyện C T. Mặt đường phẳng, đường thẳng, lòng đường rộng 7,9m, được chia thành 02 làn đường có vạch sơn phân cách mềm, đứt quãng. Phần đường bên phải theo chiều đi từ thị trấn C T về xã Đ T là 4m, phần đường bên trái là 3,9m. Tại vị trí xảy ra tai nạn không có điện chiếu sáng, trời tối và là khu vực không có dân cư.

Các dấu vết và phương tiện có liên quan được đo vào mép đường bên phải theo hướng từ thị trấn C T đi xã Đ T.

- Xe ô tô tải BKS 14C-083.83 đỗ bên phải đường theo hướng thị trấn C T đi xã Đ T. Trục bánh sau bên phải cách mép đường bên phải là 1,59m và trục bánh trước bên phải ô tô cách mép đường là 1,74m.

- Xe mô tô BKS 14H8-000.50 đứng thẳng và cắm vào đuôi xe ô tô BKS 14C-083.83. Từ đầu trục bánh trước xe mô tô cách đuôi xe ô tô là 0,69m và cách mép đường bên phải là 2,17m; từ đầu trục bánh sau xe mô tô cách mép đường bên phải là 2,37m. Từ đầu trục bánh trước xe mô tô cách đầu trục bánh sau xe ô tô là 0,55m; phía sau đuôi gầm xe ô tô BKS 14C-083.83 và xung quanh vị trí xe mô tô BKS 14H8-000.50 có 01 đám mảnh nhựa vỡ trong diện (4 x 3,1)m. Cách đầu trục bánh sau xe mô tô BKS 14H8- 000.50 là 0,7m về hướng đi thị trấn CT trên mặt đường có 01 vết máu kích thước (0,2 x 0,14)m, tâm vết máu cách mép đường bên phải là 1,97m; cách 0,6m về phía ngoài bên phải theo hướng đi về xã Đ T có 01 đám máu không rõ hình dạng có kích thước (1,39 x 0,7)m.

- Từ vị trí cột điện đèn không sáng hướng thị trấn C T đến trục sau xe mô tô 14H8-000.50 là 20m. Mở rộng hiện trường trong vòng bán kính 40m về phía trước và sau hiện trường vụ tai nạn không phát hiện có biển báo, vật cản gì trên mặt đường.

- Từ trục bánh sau bên phải xe ô tô 14C-083.83 theo hướng về thị trấn C T 390m là biển báo hết hiệu lực khu vực đông dân cư nằm ở mép đường bên trái.

* Khám nghiệm các phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông đã xác định như sau:

- Xe ô tô BKS 14H8-083.83: Tại vị trí giữa sắt xi trên và sắt xi dưới phía sau xe có dính một chiếc đèn pha xe mô tô.

+ Mặt ngoài góc dưới khóa sắt xi phía sau xe ô tô có vết mài xước kim loại sáng ánh kim không rõ hình dạng trong diện (50 x 11)cm, hướng từ trên xuống dưới, từ sau về trước. Tâm vết mài xước kim loại cách mép bên phải khóa sắt xi dưới là 25cm, cạnh dưới khóa sắt xi cách mặt đất là 74cm.

+ Mặt ngoài nắp sau thùng xe có vết chùi sạch bụi, và vết dính sơn màu xanh trong diện (38x30)cm có hướng từ trên xuống dưới, tâm vết xước có dính sơn màu xanh cách mặt đất 1,5m, cách mép thành bên phải xe là 90cm.

+ Mặt ngoài phía sau cốc điều chỉnh hơi phanh lốc kê bánh sau bên phải bị bẹp móp, bề mặt vết bẹp móp có vết chùi sạch bụi trong diện (10x10) cm hướng từ ngoài vào trong. Đầu ốc điều chỉnh ở mặt ngoài cốc điều chỉnh hơi phanh lốc kê bánh sau bên phải có vết mài sáng kim loại trên bề mặt toàn bộ ốc.

- Xe mô tô BKS 14H8-000.50: Toàn bộ hệ thống mặt nạ, đèn chiếu sáng phía trước, cánh yếm, ốp sườn hai bên vỡ vụn, rời mất khỏi vị trí.

+ Vành bánh trước bị cong, gãy từ ngoài vào trong trên diện (30x5)cm. Lốp bị rách ở vị trí tương ứng với phần vành bị gãy cong, gãy.

+ Hệ thống tay lái và càng chữ A, đầu khung trước, 2 giảm sóc bị gãy cong gấp từ trước về sau chạm sát vào đầu yên xe.

+ Ốp đầu bò máy bị vỡ móp hướng từ ngoài vào trong, từ trước về sau trong diện (7x4) cm.

* Biên bản khám nghiệm tử thi hoặc một phần tử thi của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện CT đối với ông Vũ Hữu Ch, xác định: Mặt biến dạng, chảy máu hai lỗ mũi; gãy xương cổ tay trái; rách mi mắt dưới bên trái, rách vòng cung mi trái dài 3,5cm; sưng nề tụ máu gò má trái.

-Tại bản kết luận giám định pháp y trên hồ sơ số 67/18/NNC ngày 23/02/2018, của Trung tâm pháp y sở y tế tỉnh QN kết luận nguyên nhân chết của ông Vũ Văn Ch: Chấn thương sọ não kín + đa chấn thương phối hợp.

* Biên bản khám nghiệm tử thi hoặc một phần tử thi của trung tâm y tế huyện CT đối với ông Đào Xuân Tr, xác định: Chảy máu hai ống tai, chảy máu mũi miệng; vỡ kín xương gò má phải, vỡ xương trán; gãy kín xương sườn hai bên. Gãy xương cổ tay trái; vết thương rách da vùng cằm phải; 1/3 trên mặt trước đùi; đầu gối phải kích thước (07 x04)cm.

- Tại bản kết luận giám định pháp y trên hồ sơ số 68/18/NNC ngày 23/02/2018, của Trung tâm pháp y sở y tế tỉnh Q N kết luận nguyên nhân chết của ông Đào Xuân Tr: Chấn thương sọ não kín, vỡ nền sọ, chấn thương hàm mặt, chấn thương ngực kín + đa chấn thương phối hợp.

* Bản kết luận giám định kỹ thuật xe số 32/GĐTN ngày 02/4/2018 của Công ty cổ phần đăng kiểm xe cơ giới đường bộ Q N, kết luận:

1- Giám định ly hợp (côn) thuộc hệ thống truyền lực: *Hệ thống ly hợp(côn) bị hư hỏng làm cho xe không di chuyển được, thời điểm hư hỏng ngay trước thời điểm xe đổ dưng bên đường;*

2- Hệ thống đèn cảnh báo nguy hiểm: *Hệ thống đèn cảnh báo nguy hiểm khi xe đổ dưng hư hỏng, không hoạt động được.*

Tại bản kết luận định giá tài sản số 01a/KL-HĐĐGTS ngày 22/5/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện C T xác định thiệt hại chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Blade biển kiểm soát 14H8-000.50 là 3.825.000đồng.

Tại bản cáo trạng số 04/KSĐT-HS ngày 26/7/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện C T, tỉnh Q N đã truy tố bị cáo Phạm Văn Q về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm đ khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự với lỗi vi phạm quy định tại điểm d khoản 3 điều 18 và khoản 1 điều 19 của Luật Giao thông đường bộ.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên có ý kiến: Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với Biên bản khám nghiệm hiện trường và các tài liệu chứng cứ đã được thu thập trong vụ án đủ cơ sở kết luận bị cáo Phạm Văn Q đã có hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã nêu. Tuy nhiên hành vi vi phạm của bị cáo Q chỉ vi phạm điểm d khoản 3 Điều 18 Luật Giao thông đường bộ, không vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 19 của Luật Giao thông đường bộ như cáo trạng nêu.

Đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 260 và điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; khoản 1, 2 và 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Văn Q với mức hình phạt từ 30 tháng đến 36 tháng tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”; cho bị cáo được hưởng án treo, thời gian thử thách 60 tháng. Về vật chứng, trả lại vật chứng và các giấy tờ liên quan cho chủ sở hữu hoặc người quản lý.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều khai: Chiều ngày 03/02 2018 bị cáo trực tiếp điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát 14C-083.83 đi theo hướng từ thị trấn C T về xã Đ T, khi đến đoạn đường liên xã thuộc thôn Tr X, xã Đ T thì xe do bị cáo điều khiển bị hỏng bộ ly hợp không thể chuyển động được nữa, xe đỗ giữa đường. Bị cáo cũng đã tìm vật để làm cảnh báo nguy hiểm nhưng không tìm được và gọi thợ sửa chữa để sửa xe. Nhưng sau đó do mãi chờ hàng cho anh Kh, bị cáo chưa làm cảnh báo thì trời tối và xảy ra tai nạn dẫn đến hậu quả là anh Tr và anh Ch đi xe mô tô đâm vào xe của bị cáo dẫn đến tử vong, bị cáo rất ân hận. Bị cáo cũng chủ quan vì nghĩ rằng đoạn đường đó có điện chiếu sáng. Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ là không oan. Bị cáo chỉ mong Hội đồng xét xử xem xét chiếu cố giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo. Điều kiện hoàn cảnh kinh tế của bị cáo rất khó khăn, sau khi xảy ra sự việc bị cáo cũng đã cố gắng vay mượn bồi thường cho hai gia đình anh Tr và anh Ch và được hai gia đình thông cảm. Từ trước đến nay, ở địa phương bị cáo luôn chấp hành tốt chính sách, pháp

luật của Nhà nước, tích cực tham gia các tổ chức, đoàn thể xây dựng nông thôn mới. Bố, mẹ của bị cáo mất sớm, bị cáo ở cùng bà nội, bà nội của bị cáo cũng mới mất (tháng 6/2018), bị cáo hiện đang phải thờ cúng bố, mẹ và ông, bà.

Ý kiến của đại diện gia đình bị hại Đào Xuân Tr: Sự việc tai nạn giao thông xảy ra làm anh Đào Xuân Tr tử vong không ai mong muốn. Sau khi xảy ra tai nạn anh Q cũng đã có trách nhiệm đến thăm hỏi gia đình và bồi thường cho gia đình kịp thời, là chỗ xóm làng, gia đình chúng tôi cũng mong muốn Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho anh Q và xử ở mức thấp hơn mức Viện kiểm sát đề nghị, cho bị cáo được hưởng án treo. Gia đình chúng tôi không yêu cầu anh Q phải bồi thường tiếp. Đề nghị Tòa án cho tôi nhận lại giấy phép lái xe của anh Tr.

Ý kiến của đại diện gia đình bị hại Vũ Văn Ch: Sau khi xảy ra tai nạn anh Q cũng đã có trách nhiệm đến thăm hỏi gia đình và bồi thường cho gia đình kịp thời, là chỗ xóm làng, gia đình chúng tôi cũng mong muốn Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho anh Q và xử ở mức thấp hơn mức Viện kiểm sát đề nghị và cho bị cáo được hưởng án treo. Gia đình chúng tôi không yêu cầu anh Q phải bồi thường tiếp.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Phạm Văn Kh: chiếc xe mà Q điều khiển dẫn đến tai nạn là xe của tôi mua lại của anh Lý Nam D. Trong quá trình điều tra cơ quan công an có tạm giữ xe và các giấy tờ liên quan. Cơ quan công an đã trao trả xe ô tô cho tôi, còn lại bộ ly hợp của xe ô tô các giấy tờ liên quan gồm: Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô; Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông đường bộ; Giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe ô tô và Giấy mua bán xe ô tô, tôi đề nghị cho tôi nhận lại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] **Về hành vi, quyết định tố tụng** của Cơ quan điều tra Công an huyện C T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện C T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và xét xử sơ thẩm, bị cáo và đại diện gia đình hai bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng và kết luận giám định, kết luận định giá tài sản của cơ quan giám định, cơ quan định giá. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, của cơ quan giám định, cơ quan định giá đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] **Về hành vi bị truy tố của bị cáo:** Lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa phù hợp với kết quả khám nghiệm hiện trường vụ án, kết quả Khám nghiệm các phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông, kết quả giám định kỹ thuật xe ô tô biên kiểm soát 14C-083.83, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 14 giờ 30 phút ngày 03/02/2018 bị cáo Phạm Văn Q (có giấy phép lái xe, đủ điều kiện lái xe) điều

khiến xe ô tô tải biển kiểm soát 14C-083.83 đi từ hướng thị trấn C T về xã Đ T, khi đi đoạn đường liên xã thuộc thôn Tr X, xã Đ T, huyện C T thì hệ thống ly hợp (côn) của xe bị hỏng dẫn đến xe ô tô do bị cáo điều khiển đỗ tại chỗ không thể di chuyển được và chiếm một phần đường xe chạy. Bị cáo đã không tiến hành thực hiện các biện pháp an toàn, không đặt biển báo nguy hiểm ở phía trước và phía sau xe. Hậu quả là đến tối (khoảng 19 giờ) cùng ngày anh Đào Xuân Tr điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 14H8-000.50 chở sau ông Vũ Văn Ch đâm vào phía sau xe ô tô Biển kiểm soát 14C-083.83 của Q đang đỗ trên đường. Hậu quả ông Tr và ông Ch tử vong, xe mô tô bị hư hỏng giá trị thiệt hại về tài sản là 3.825.000đồng.

Hành vi không thực hiện đặt biển báo ở phía trước và phía sau xe ô tô do bị cáo điều khiển đỗ chiếm một phần đường xe chạy của bị cáo Phạm Văn Q đã vi phạm qui định tại điểm d khoản 3 Điều 18 luật giao thông đường bộ.

Điểm d khoản 3 Điều 18 Luật giao thông đường bộ qui định: “.....

d) Sau khi đỗ xe, chỉ được rời khỏi xe khi đã thực hiện các biện pháp an toàn; nếu xe đỗ chiếm một phần đường xe chạy phải đặt ngay biển báo hiệu nguy hiểm ở phía trước và phía sau xe để người điều khiển phương tiện khác biết;...”

Hành vi vi phạm Luật giao thông đường bộ của bị cáo Q đã dẫn đến hậu quả làm chết hai người và thiệt hại về tài sản trị giá 3.825.000đồng. Do đó bị cáo đã phạm vào tội “Vi phạm qui định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm đ khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện C T, truy tố bị cáo Phạm Văn Q là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Tại phiên tòa kiểm sát viên xác định bị cáo Quang không vi quy định của khoản 1 Điều 19 Luật giao thông đường bộ là : “*Không cho xe dừng, đỗ sát theo lề đường, hè phố phía bên phải theo chiều đi của mình; bánh xe gần nhất không được cách xa lề đường 0,25m và không gây cản trở, nguy hiểm cho giao thông...*”. Điều 19 qui định về việc dừng, đỗ xe trên đường phố, nhưng đoạn đường xảy ra tai nạn trong vụ án này không phải là “**đường phố**”. Kiểm sát viên rút một phần hành vi phạm tội đã truy tố đối với bị cáo là hoàn toàn có cơ sở.

Điều 260 của Bộ luật hình sự qui định:

“ 1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

.....

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm:

.....

đ) Làm chết 02 người; ...”

[3] **Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện.** Hành vi vi phạm các quy định của Nhà nước về an toàn giao thông đường bộ của bị cáo đã gây hậu quả rất nghiêm trọng, đã xâm phạm đến tính mạng, tài sản của người

khác, gây đau thương, mất mát cho gia đình nạn nhân, làm bất an cho người dân khi tham gia giao thông đường bộ.

[4] **Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thì thấy:** Bị cáo phạm tội do lỗi vô ý, khi xe ô tô do bị cáo điều khiển bị hỏng đỗ chiếm một phần đường xe chạy, bị cáo cũng đã ý thức được việc phải cảnh báo nguy hiểm, nhưng bị cáo đã không tích cực thực hiện. Sau khi tai nạn xảy ra bị cáo đã khai báo thành khẩn, ăn năn về hành vi của mình, tích cực khắc phục hậu quả bồi thường thiệt hại cho gia đình người bị hại và được gia đình những người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt. Do đó xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, theo qui định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo lần đầu phạm tội, có thân tốt, luôn chấp hành tốt chính sách pháp luật của Nhà nước, tích cực tham gia các tổ chức, đoàn thể tại địa phương.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] **Về mức hình phạt và biện pháp chấp hành hình phạt:** Hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra hậu quả làm chết hai người và thiệt hại về tài sản nhưng giá trị không lớn. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Bị cáo lần đầu phạm tội và phạm tội do lỗi vô ý. Bị cáo có nhân thân tốt, luôn chấp hành tốt chính sách, pháp luật của Nhà nước, tích cực tham gia các tổ chức, đoàn thể tại địa phương. Bị cáo có hoàn cảnh khó khăn bố mẹ mất sớm, chưa có vợ con, sống độc thân và còn có trách nhiệm thờ cúng bố, mẹ, ông, bà. Do vậy chiều cõ xem xét giảm nhẹ cho bị cáo, xử phạt bị cáo với mức hình phạt ở mức thấp nhất của khung hình phạt và cho bị cáo được cải tạo tại địa phương cũng đủ giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung đối với loại tội phạm này.

[6] **Về hình phạt bổ sung:** Do lái xe là nghề nghiệp chính của bị cáo, công việc lái xe là công việc đem lại thu nhập chính để đảm bảo cuộc sống cho bị cáo, nên không áp dụng hình phạt bổ sung “cấm hành nghề” lái xe đối với bị cáo.

[7] **Về trách nhiệm dân sự:** Hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra thiệt hại về tinh mạng cho hai người, gây thiệt hại về tinh thần, vật chất cho gia đình hai người bị hại và gây thiệt hại về tài sản cho cơ quan công an huyện C T. Sau khi phạm tội bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho hai gia đình người bị hại (Đào Xuân Tr và Vũ Văn Ch). Tại phiên tòa đại diện hợp pháp của hai gia đình của những người bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường tiếp, nên Hội đồng xét xử không xét. Cơ quan Công an huyện C T bị thiệt hại về tài sản giá trị 3.825.000đồng do chiếc xe mô tô của đơn vị bị hư hỏng, Cơ quan công an huyện C T có đơn đề nghị không yêu cầu bị cáo bồi thường do đó Hội đồng cũng không xem xét giải quyết trong vụ án này.

[8] **Về xử lý vật chứng:** Trong quá trình điều tra cơ quan công an có tạm giữ chiếc xe ô tô biển kiểm soát 14C-083.83 đăng ký mang tên Lý Nam D (trú tại khu 5 thị trấn C R huyện V Đ, tỉnh Q N) đã bán lại cho anh Phạm Đức Kh và xe mô tô BKS 14H-000.50 của Công an huyện C T, cùng các giấy tờ có liên quan của xe ô tô và 01 chiếc điện thoại di động Samsung Galaxy A5. Cơ quan điều tra đã trao trả xe ô tô và xe mô tô và chiếc điện thoại di động Samsung Galaxy A5 cho chủ sở hữu, việc trao trả này là phù hợp pháp luật. Tuy nhiên đến nay cơ quan tố tụng còn tạm giữ lại một bộ ly hợp

của xe ô tô. Bộ ly hợp này là tài sản của anh Phạm Đức Kh nên trả lại cho anh Kh. Các giấy tờ liên quan gồm: Giấy phép lái xe của Phạm Văn Q trả lại cho Q do không cấm Q hành nghề lái xe. Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 022449 mang tên Lý Nam D do Công an tỉnh Q N cấp ngày 16/12/2013; Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông đường bộ, Giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe ô tô mang tên Lý Nam D, Giấy mua bán xe ô tô thuộc quyền quản lý của anh Phạm Đức Kh nên trả lại cho anh Kh. Giấy phép lái xe của anh Đào Xuân Tr, nay đại diện gia đình anh Tr đề nghị nhận lại, nên trả lại cho đại diện hợp pháp của bị hại Đào Xuân Tr.

[9] **Về án phí:** Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật
Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1,2 và 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Phạm Văn Q phạm tội “Vi phạm qui định về tham gia giao thông đường bộ”. Xử phạt bị cáo Phạm Văn Q 36 (Ba mươi sáu) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 60 (Sáu mươi) tháng, kể từ ngày tuyên án (10/10/2018).

Giao bị cáo Phạm Văn Q cho Ủy ban nhân dân xã Đ T, huyện C T, tỉnh Q giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. (*Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự*). Gia đình bị cáo Phạm Văn Q có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo Q.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Trả lại cho anh Phạm Đức Kh 01 hệ thống ly hợp xe ô tô (*Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa công an huyện C T và Chi cục thi hành án dân sự huyện C T ngày 27/8/2018*) và các giấy tờ gồm: Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 022449 mang tên Lý Nam D do Công an tỉnh Quảng Ninh cấp ngày 16/12/2013, Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông đường bộ số KC 2871913 do cục Đăng kiểm Việt Nam cấp ngày 02/7/2017, Giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe ô tô mang tên Lý Nam D số BB 160303344 và Giấy mua bán xe ô tô.

- Trả lại cho đại diện hợp pháp của bị hại Đào Xuân Tr (bà Nguyễn Thị H) 01 giấy phép lái xe mang tên Đào Xuân Tr.

- Trả lại cho Phạm Văn Q 01 giấy phép lái xe của Phạm Văn Q

4. Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo Phạm Văn Q phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Án xử sơ thẩm công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại Đào Xuân T, đại diện hợp pháp của bị hại Vũ Văn Ch, Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Phạm Đức Kh. Báo để bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại Đào Xuân Tr, đại diện hợp pháp của bị hại Vũ Văn Ch và anh Phạm Đức Kh biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án (10/10/2018).

Nơi nhận:

- Bị cáo
- Đại diện hợp pháp của bị hại
- VKSND huyện C T
- CA huyện C T
- THADS huyện C T
- THAHS
- Lưu hồ sơ

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đoàn Hồng Thắng